**Hà Kỳ Lam**

Ba Mươi Năm Ấy

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Ba Mươi Năm Ấy](" \l "bm2)

**Hà Kỳ Lam**

Ba Mươi Năm Ấy

Thị xã Pleiku 1967.  
Cái thành phố cao nguyên đất đỏ ấy, mùa mưa thì nhớp nháp bùn dẻo, mùa hè và những ngày mùa đông lạnh và khô thì "bụi hồng" quyện theo từng cơn gió, chẳng có gì hấp dẫn hay ít ra làm khuây khỏa nguôi ngoai nỗi nhớ nhà, nỗi buồn chán của những con người tứ hướng tập họp lại vì phận sự, vì sinh kế - những quân nhân, những công tư chức, già hay trẻ, những nữ chiêu đãi viên trong các quán rượu, v.v. Giá sinh hoạt thì đắt đỏ; mọi thứ cá, tôm, cua đều phải vận chuyển từ Sài Gòn, và phải bằng đường hàng không cơ mới đủ độ tươi. Phố xá thì nhỏ bé, tuy không đến nỗi "đi dăm phút đã về chốn cũ" như Vũ Hữu Định diễn tả, chỗ vui chơi giải trí và "đạp đổ" thì tìm đỏ mắt cũng không ra.   
Ấy vậy mà từ cao độ của chiếc trực thăng sắp đáp, nhìn những mái nhà tôn, những mái ngói nâu rải rác bên dưới, tôi cảm thấy lòng lâng lâng với nỗi vui được về thành phố; dĩ nhiên không rộn rã như mỗi lần về Sài gòn. Từ rừng già Plei Me về, tôi có hai ngày, ngày mai và ngày kia, tại Bộ Chỉ Huy này để họp - và dĩ nhiên tôi ngầm hiểu mình có hai đêm để vội vã tìm vui, để truy hoan trả đũa! Nhà binh có nhiều thứ ngầm hiểu để hoàn thành nhiệm vụ: tôi được đào tạo thế - nhận specified task và phải tự tìm ra implied task. Tôi quá giang một xe nhà binh từ phi trường ra phố, xuống xe trước khách sạn quen thuộc mọi lần.   
Tắm rửa xong, vừa tròng trở lại bộ quân phục, định bách bộ ra phố tìm thức ăn thì có tiếng gõ cửa phòng. Tôi mở cửa và không ngạc nhiên khi thấy trước mặt mình là người hạ sĩ quan trẻ, vui tính của phòng nhân viên tại Bộ Chỉ Huy mà ngày mai tôi sẽ vào họp. Có nghìn cách để anh ta biết tôi về Pleiku lúc nào và tá túc ở đâu. Ngay khi chiếc trực thăng vừa nhấc bổng lên thì một bản báo cáo ngắn về ngày giờ tôi rời căn cứ Plei Me đã bay theo làn sóng điện và đáp trên bàn giấy trong văn phòng anh ta trước khi chiếc máy bay chạm đất ở phi trường. Hoặc giả một người nào đó báo tin, như người tài xế vừa cho tôi quá giang chẳng hạn. Cái tập thể của những người vận quần áo trận này có đông đúc thật - chả thế mà thị trấn này, nơi đặt bản doanh của một quân đoàn, đã được mệnh danh là thành phố của lính - nhưng người ta thường biết rõ nhau cả. Anh ta gặp tôi để chuyển đạt hai điều. Điều thứ nhất là chuyển lời vị xếp của anh ta thăm hỏi tôi có cần xe cộ gì không. Điều thứ hai thật bất ngờ và là một sự kiện sẽ hằng sâu trong trí tôi nhiều năm sau. Số là anh ta có một "thằng em" - một từ ngữ dùng thật rộng rãi từ thời nào tôi không rõ, để chỉ một người thân, từ em ruột, em họ, đến người dưng nước lã mà người ta cảm thấy đủ thân thiết để gọi thế - rất ghiền khiêu vũ. Hắn ta ghé Pleiku nhiều lần và nghe nói nhiều về Hội Quán Phượng Hoàng, nên đêm nay hắn muốn được vào cho biết. Điều phiền toái là không ai bảo lãnh cho hắn vào cổng. Thế là tôi được anh chàng trung sĩ phòng nhân viên nọ gởi gắm người anh em của anh tạ Chuyện như thế có thể cũng bình thường thôi, nếu anh ta không làm tôi khựng lại bằng mấy lời kể lể thêm. "Nó làm lơ xe đò chạy đường Sài Gòn - Pleikụ Hầu như tháng nào cũng ghé đây. Quần áo dính dầu nhớt dơ bẩn. Em phải cho nó mượn áo quần và giày để đi chơi tối naỵ" Trong một thoáng tôi bỗng tự trách mình sao quá dễ dãi; tôi muốn rút lại lời hứa bảo lãnh hắn nhưng lại ngại nói. Hắn ghiền khiêu vũ à? Có thật thế không? Lối giải trí này có thuộc thành phần như hắn không, hay là hắn xâm nhập Hội Quán vì một mục đích nào đó. Hằng đêm có biết bao sĩ quan, từ úy đến tá, thậm chí vị tướng tư lệnh vẫn thường lui tới đây. Có thể hắn là người của đối phương cũng nên. Rồi tôi bỗng thấy mình sợ hão huyền - đúng hơn, tôi muốn tin mình đã lo sợ hão huyền. Cuối cùng là hắn sẽ đợi tôi gần cổng Hội Quán lúc bảy giờ rưỡi đêm đó.   
Tôi không biết Hội Quán Phượng Hoàng được lập ra hồi nào, và cũng chẳng có hơi sức đâu dò tìm ngọn nguồn của nó, vì phải dành hơi sức để lội suối băng ngàn và để truy hoan trả đũa! Nhưng qua những câu chuyện không đâu vào đâu chung quanh mình, tôi biết man mán nó là sáng kiến của một vị tư lệnh Quân Đoàn II này. Dù sao thì phải nhận những thằng ghiền nhạc, ưa nhảy nhót, cũng như những kẻ chỉ ghiền không khí vũ trường như tôi, tất cả đều thầm cám ơn vị tướng ấy. Và Quân Đoàn II đã điều hành Phượng Hoàng tuyệt cú mèo. Đội ngũ vũ nữ phải nói là "sạch nước cản" hết, trên trung bình hết. Chúng tôi có những lối nói riêng với nhau của những người trẻ; khi một cô gái được chấm điểm trên trung bình thì cả bọn đều hiểu về phương diện nào và theo tiêu chuẩn nào. Các cô vũ nữ ở nội trú trong dãy nhà đằng sau Hội Quán. Không khí vũ trường ấm cúng, nhiều tính chất nghệ thuật và nhất là rất an toàn, một phần vì khách chơi không ô hộp lắm, một phần vì biện pháp an ninh chặt chẽ. Chỉ có sĩ quan mới được vào, và thường dân thì chỉ một số có thẻ hội viên mới được đến giải trí. Không được mang vũ khí, chất nổ, dao, v.v. vào Hội Quán. Nhân viên quân cảnh tại cổng thi hành nhiệm vụ đúng mức. Thú thực, tôi bước vào một vũ trường ở Sài Gòn hay một nơi nào khác với tâm trạng bất an thường trực. Với Hội Quán Phượng Hoàng thì không thế, từ lần đầu tiên cho đến những lần sau này khi đã thành ma cũ.   
\*\* \*   
Người trung sĩ phòng nhân viên giới thiệu hắn với tôi khi chúng tôi vừa xuống xe ngoài cổng Hội Quán. Tôi vờ nhìn với vẻ chú ý xã giao của người mới gặp, trong khi kỳ thực cố vận dụng một độ quan sát "chụp ảnh" cái gương mặt xương xương có vẻ dãi dầu, đầu tóc lười chải kia. Hắn trạc tuổi tôi, hoặc nếu có vẻ lớn tuổi hơn chút đỉnh thì tôi nghĩ do cuộc sống lam lũ chứ không do năm tháng. Cái cảm nhận đầu tiên của tôi là hắn không có vẻ gian manh, cũng không dữ tợn; gương mặt toát ra một vẻ nhẫn nhục và điềm đạm. Dù sao, tôi tự nhủ, thôi cũng được, mình chả có gì mất mát cả. Tên hắn là Thanh. Đêm đó tôi đi cùng hai người bạn nữa. Anh chàng trung sĩ làm xong bổn phận với "thằng em" mình liền xin phép chúng tôi cáo từ.   
Qua khỏi cổng, cả bốn chúng tôi rẽ trái, theo lối đi tráng xi-măng thoai thoải dốc dẫn đến cửa vào Hội Quán. Thanh cố ý đi chậm nhường tôi bước trước. Dĩ nhiên, tôi là đầu đàn mà, và cũng theo qui ước ngầm nhà binh, đầu đàn thì phải làm "trưởng chi" lát nữa đây, khi tàn cuộc. Tôi biết hắn ta không có hậu ý đó; chẳng qua hắn muốn chứng tỏ với tôi thái độ của kẻ chịu ơn, và với nhóm chúng tôi thái độ của kẻ biết trên biết dưới.   
Qua một hành lang ngắn có vài chiếc ghế dựa dài nằm dọc một bên lối đi để khách ngồi chuyện vãn trước khi nhập cuộc hoặc chờ đợi người mình hẹn hò, chúng tôi tiến đến cửa bên trái vào phòng khiêu vũ - cửa bên phải dẫn vào phòng ăn. Vén bức màn nhung xanh sậm buông dài gần chấm nền nhà, chúng tôi chạm một không gian lào xào tiếng nói cười khe khẽ và sực mùi thuốc lá, nước hoa, với ánh đèn màu mờ ảo không soi rõ mọi vật. Tế bào thị giác hình que của chúng tôi chỉ tốn vài giây điều chỉnh để cho chúng tôi trông rõ toàn cảnh: giữa căn phòng là sàn nhảy hình chữ nhật lát gạch hoa, "âm" dưới nền có lẽ gần một tấc, được rọi sáng bằng những bóng đèn cẩn chung quang bờ viền. Khoảng còn lại là bàn ghế sắp theo từng hàng và cách khoảng để chừa lối đi ngang và dọc. Quày rượu và thu tiền nằm cuối phòng, cạnh lối vào phòng vệ sinh. Ban nhạc bắt đầu chơi những tấu khúc vui nhộn để báo hiệu buổi khiêu vũ sắp bắt đầu.   
Điều không may: viếng Phượng Hoàng vào một tối đông khách như đêm nay, và điều may mắn: còn duy nhất một bàn cho chúng tôi. Chúng tôi vừa yên vị thì bà tài pán đến. Sau câu hỏi han đon đả cố hữu, bà ta vào đề ngay:   
- Chỉ còn hai cô chưa kẹt bàn.   
- Còn đào để nhảy là quí rồi.   
Tôi đáp nhanh như để trấn áp nỗi thất vọng của mình. Chúng tôi gồm những bốn trự mà chỉ có hai cô gái nhảy để chia nhau thì thật không bõ công của kẻ lâu ngày mới về thành phố! Lúc người đàn bà vừa quay lưng đi tôi dặn với theo:   
- Chúng tôi bao bàn các cô tối nay.   
Bà ta quay lại, ngập ngừng một lát rồi nói:   
- Lệnh của sĩ quan quản lý không cho chúng tôi nhận bao bàn những tối đông khách, để các cô có thể chạy bàn tiếp khách. Nhưng để tôi cố thu xếp.   
Chạy bàn có lẽ là một từ ngữ trong thế giới vũ trường. Nó không đồng nghĩa với công việc của một bồi bàn trong tiệm ăn. Vũ nữ nhảy với khách bốn bản là đủ một tích-kê và được điều động chạy sang bàn khác trong thứ tự "đặt hàng".   
Hai bóng dáng con gái từ từ tiến về phía bàn chúng tôi, một dong dỏng cao và một hơi đẫy đà. Chút bực dọc còn sót lại trong tôi nãy giờ bỗng vụt tiêu tan khi tôi nhận ra Dung "mình dây" và Liên "Bắc Kỳ". Có thế chứ. Nhưng tôi không hiểu làm thế nào hai cô gái này lại không kẹt bàn trong một tối đông khách như đêm naỵ Những người khách đến đầu tiên bao giờ cũng có điều kiện chọn người mình thích, và họ không dại gì mà không đòi cho được hai hoa khôi của Hội Quán.   
Một trong hai người bạn tôi lên tiếng bày tỏ hân hoan vì may mắn được gặp hai đệ nhất giai nhân. Liên Bắc Kỳ, một cây ăn nói trong đám vũ nữ tại đây, liến thoắng đáp:   
- Không dám. Anh quá khen. Phải nói là chúng em may mắn được ngồi với các anh đêm naỵ Sáng nay Đại Tá Tham Mưu Trưởng Quân Đoàn có gọi dặn phòng quản lý dành sẵn hai cô để tiếp thượng khách của ông từ Sài Gòn ra, và tụi em được lệnh chờ. Thế rồi khi nãy ông ấy gọi đến báo Hội Quán biết là chương trình đã hủy bỏ.   
Tôi mới vỡ lẽ. Ít nhất mọi sự phải có nguyên ủy của nó! Tôi liếc Thanh. Hắn không chú ý nhiều đến hai cô gái. Chiếc bàn chỉ vừa cho bốn người ngồi lại phải dung nạp sáu mạng nên ngồi khá chen chúc. Dung ngồi chen vào giữa tôi và Thanh. Liên ngồi ở dãy ghế đối diện, giữa hai người bạn tôi. Thanh nhìn lơ đãng sàn nhảy và quang cảnh khắp phòng. Hắn không có vẻ mán rừng, vẻ nhà quê mới lên tỉnh.   
Ánh sáng vụt đổi màu, trắng hơn một tí, giống như mặt đất âm u bỗng vụt sáng hơn vì mặt trời vừa ra khỏi đám mây đen. Cùng một lúc, nhịp điệu dồn dập, thúc giục của một bản paso doble trỗi lên. Đêm khiêu vũ bắt đầu. Vài cặp đã bước ra sàn nhảy. Hai người bạn tôi cứ đùn hai cô gái cho chúng tôi, nói rằng để nhường cho tôi từ rừng sâu về và cho Thanh là khách mới đến. Thanh thoái thác, cho biết mình chỉ muốn ngồi nghe nhạc và nhìn vũ trường của Hội Quán Phượng Hoàng cho biết thôi chứ không sính nhảy nhót lắm. Tôi đứng dậy dìu Dung ra sàn nhảy.   
Điệu paso doble vừa dứt, căn phòng bỗng mờ đi và âm thanh chuyển sang tiết điệu blue chậm rãi và dìu dặt. Thiên hạ lục tục kéo nhau ra sàn nhảy khá đông trong khi cô ca sĩ trên bục gỗ đang rên rỉ bản Sang Ngang của nhạc sĩ Đỗ Lễ. Tôi vừa định trở về bàn để nhường cho Thanh nhảy với Dung thì cô nàng kéo tay tôi lại nói, "đi luôn bản này đi anh."   
Chúng tôi biết nhau qua mấy lần trước tôi ghé đây. Nàng nhớ mơ hồ khá lâu không thấy tôi trở lại. Thực ra nàng đã nhớ chính xác, vì từ đêm nhảy sau cùng cách đây sáu tháng tuy tôi có về Pleiku đôi lần nhưng bận những tiết mục khác nên đã không viếng Phượng Hoàng.   
Bước nhảy chậm rãi như thế này rất thích hợp cho những cặp yêu nhau thủ thỉ. Tôi cho rằng không cứ gì những đôi tình nhân mới thủ thỉ trong điệu slow; cô vũ nữ nào cũng hay ép mặt sát vào khách và thì thầm những chuyện không đâu vào đâu. Cả một nghệ thuật trong nghề đấy. Một người bạn tôi đã suýt bỏ vợ vì một ả anh ta gặp trong một vũ trường. Cô nàng có một giọng nói thỏ thẻ làm mê mệt khách, khiến anh ta đâm "ghiền", không đến thì nhớ quay quắt chịu không nổi. Tôi cũng khám phá ra một "chân lý" nữa trong giới vũ nữ: những ác cảm vô căn cứ. Đừng tưởng các cô chỉ hành xử vì tiền thôi, mà còn vì cảm tính nữa. Các cô có những lựa chọn, những né tránh ngầm. Như cô ả Dung đêm naỵ Chẳng phải cô ta mê gì tôi, chẳng qua muốn tránh khéo anh chàng Thanh mà cô cho là dở hơi. Với Liên hay một ai khác, có lẽ tôi cũng có vài khoảnh khắc ngỡ ngàng trước thái độ này, và có khi còn khấp khởi mừng thầm chắc mình được yêu rồi. Với Dung, nổi tiếng ở Phượng Hoàng là tốc, là bất cần, là đạp đổ, thì tôi "thông cảm" ngaỵ Tôi nhớ có lần một người bạn cho tôi hay, "Dung nó đẹp nhất nhì ở đây, lại nhảy giỏi, nhưng kiếm ít tiền hơn các cô khác dung nhan kém hơn, nhảy tồi hơn, chỉ vì nó không chịu chài khách. Nó hành nghề vũ nữ nghệ sĩ lắm, tùy hứng lắm!" Chưa hết, tôi còn nghe một số huyền thoại nữa về Dung, nào là ngày trước cô ta thất tình vì một công tử con nhà giàu nên đâm ra ăn chơi, rồi sa chân vào đường vũ nữ, và từ đó nuôi trong lòng mối hận tình lẫn hận thù những khách chơi giàu có, ném tiền qua cửa sổ; nào là Dung hành xử theo con tim, và con tim nàng có những tiêu chuẩn mọi người không hiểu nổi, v.v.   
Tôi không rõ những điều kia có đúng không, nhưng tôi được biết ít ra cũng có vài người tán gia bại sản hay điêu đứng vì chạy theo nàng.   
- Anh ấy là bạn anh?   
- Chỉ mới biết lần đầu.   
- Anh ta làm sao ấy, vẻ khinh khỉnh. Vào vũ trường mà không nhảy nhót thì ngồi làm gì. Không chừng chẳng biết nhảy!   
Tôi ậm ự cho qua, và nghĩ thầm, "sao cô ngốc thế, việc gì đến mình mà khó tính thế. Rồi người ta cướp hết khách cho mà đói meo!"   
Chúng tôi ba đứa chia nhau nhảy với hai cô gái. Dàn nhạc đã chơi hơn một chu kỳ rồi, và mặc cho chúng tôi cứ thỉnh thoảng thúc giục, Thanh vẫn không chịu đứng lên dìu cô nào ra sàn nhảy. Cuối cùng tôi thấy - và có lẽ hai người bạn tôi cũng nghĩ thế - nên để hắn ta yên, vì chắc hắn ta không biết nhảy. Thoáng nghi ngờ lúc ban chiều về hắn lại trở về trong óc tôi.   
Điệu bebop trỗi lên. Có hai cặp bước ra. Tự nhiên không ai bảo ai, ba chúng tôi chỉ thích ngồi nhìn người ta nhảy. Riêng tôi, một phần vì cũng chán nhảy rồi, phần khác tôi chỉ biết những bước căn bản của điệu nhảy này, như một học sinh mới tập làm luận văn chỉ biết viết những câu ngắn đúng văn phạm chứ chưa biết diễn tả bằng những câu bay bướm, cầu kỳ, nên không hứng thú lắm. Chính lúc đó Thanh ngỏ lời với chúng tôi, xin mượn hai cô gái. Tuy chưa rõ ý định của hắn, chúng tôi đều gật đầu hưởng ứng, hay khuyến khích thì cũng vậy. Thanh vừa đứng dậy vừa đưa hai tay nắm tay Dung và Liên. Dung rút tay lại, lên tiếng:   
- Không được đâu, tôi chưa bao giờ nhảy kiểu này.   
Thanh khẽ mỉm cười với vẻ tự tin:   
- Đừng lo, các cô chỉ theo tôi. Cứ đi như mình nhảy với một người. Phần tôi, tôi làm được.   
Chúng tôi nhìn không chớp mắt bộ ba đó đang tiến ra sàn nhảy.   
Trong khoảng bao nhiêu phút giây tiếp theo chúng tôi hầu như quên bẵng ý niệm thời gian, cứ dán mắt vào hai nữ và một nam đang quay, lộn, đẩy, kéo theo nhịp điệu bản nhạc đầy âm hưởng Trung Hoa, Rose de Chinẹ Tôi nhìn mỏi cả mắt cũng không sao hình dung được những động tác của Thanh, nói chi đến học lóm vài bước nhảy tân kỳ kia. Đôi chân hắn ta thoăn thoắt, khi nện gót, khi dí mũi dày, trong khi hai tay không ngừng điều khiển Dung và Liên xoay, tiến, lui chung quanh mình. Đầu hắn ngẩn cao, vẻ mặt linh hoạt, đôi mắt khi thì nhìn Dung, khi thì nhìn Liên, nhưng trong ánh mắt tôi có cảm tưởng mình thấy được tia say đắm hướng vào một cõi xa xôi nào, cõi của âm thanh khi lãng đãng khi dồn dập đang quyện trong không gian mờ ảo của vũ trường.   
Thế rồi không còn cặp nào trên sàn nhảy nữa; mọi người chỉ muốn ngồi chiêm ngưỡng bộ tam vũ biểu diễn. Sân nhảy trống chỗ, Thanh như con phượng hoàng có không gian rộng để vỗ cánh, càng lả lướt hơn, đã nới rộng những vòng quay cho Dung và Liên. Họ chiếm hẳn vùng trung tâm sàn nhảy.   
Tôi đảo mắt một vòng quanh phòng, một phản xạ tự nhiên ngầm biểu lộ niềm hãnh diện vô căn cứ rằng thiên thần của vũ trường đêm nay là một người bạn của mình. Mọi con mắt đều dồn về ba người trên sân nhảy; thậm chí không ai nói chuyện riêng, không buồn nâng ly uống. Tất cả vũ trường như bị thôi miên.   
Trên bục của ban nhạc tôi vừa thoáng thấy anh chàng thổi saxophone, mà tôi đoán là trưởng ban nhạc vì tuổi tác lớn hơn cả, đang ghé tai nói điều gì với tay chơi dương cầm. Rồi dàn nhạc chuyển âm giai qua bản đàn khác, nhưng tiết điệu Swing vẫn tiếp nối.   
Lúc điệu nhảy chấm dứt, bản nhạc tạm biệt, bản Auld Lang Syne quen thuộc, bỗng trỗi lên gieo một âm hưởng lưu luyến báo hiệu cuộc vui đã tàn và đèn vụt sáng trong khi tiếng vỗ tay đồng loạt vang lên như pháo nổ, rồi râm rang một lúc trước khi còn nghe lác đác và lịm dần ở cuối phòng. Tôi chưa từng thấy một sự tán thưởng như thế ở những buổi nhảy tại các khiêu vũ trường. Tôi cũng chưa từng thấy một dàn nhạc nào đã tỏ ra ưu ái với khách bằng cách chơi liên tiếp hai bản đàn cho một vũ điệu như thế.   
Nét mặt Thanh vẫn bình thản, dường như hắn ta đã từng làm vua vũ trường với đôi chân vàng của mình. Nhưng hai cô gái thì không giấu nổi những nụ cười hài lòng. Tôi đoán họ cảm thấy hãnh diện lây vì là một thành phần bất khả phân trong màn biểu diễn của Thanh.   
Tôi liếc nhìn Dung. Vẻ đăm đăm, khó chịu lúc ban đầu biến mất trên gương mặt bây giờ xinh xắn, khả ái của cô tạ Nhưng cô nàng vẫn không "thân thiện" với anh chàng Thanh, trong khi Liên thì tíu tít khen bước nhảy của anh ta lúc cả bọn chúng tôi nối đuôi theo giòng người từ từ xê dịch ra phía cửa.   
Ra khỏi phòng nhảy, chúng tôi đi dọc hành lang để ra cổng. Bên trái hành lang là phòng ăn của Hội Quán, với lác đác vài người vừa bước vào; phần đông khách chơi thích ăn ở các tiệm quán ngoài phố hơn. Tôi đề nghị đi ăn bún bò Nhà Xác thì hai cô gái và hai người bạn tôi tán thành ngaỵ Có lẽ đối với khách ăn đêm của Phượng Hoàng cái tên đó không những không gây ngạc nhiên hay sửng sốt mà còn kích thích cái dạ dày vào giờ đó đã bắt đầu cảm thấy cồn cào. Anh chàng Thanh mở to mắt nhìn tôi ra chiều không hiểu tôi đùa hay ngụ ý gì. Tôi giải thích cái tên Nhà Xác do đâu mà có: quán ăn lụp xụp do một tư nhân mở trong khu bệnh viện dân y, cạnh nhà xác. Có lẽ khắp Pleiku tôi không tìm đâu được một nơi bán bún bò ngon như ở đây.   
Và tại quán bún bò Nhà Xác đêm đó Thanh đã là một đề tài khá lạ lùng đối với chúng tôi. Sau này tôi được biết, ngoài tôi ra cả bọn chúng tôi lúc đó ai cũng đang có trong đầu một giả thuyết bình thường và hữu lý về con người nhảy đẹp nhất kia, một giả thuyết có dị biệt về tiểu tiết nhưng tương tự Ở đại thể. Chúng tôi tin rằng hắn ta đã có một thời ăn chơi có hạng ở Sài Gòn. Nếu không phải con nhà giàu thì ít ra cũng xuất thân từ một gia đình trung lưu, và vì lý do này hay lý do khác bị sa cơ thất thế nên mới ra thân phận như ngày nay.   
Một trong hai người bạn tôi hỏi Thanh có học qua lớp dạy khiêu vũ nào không; anh ta đề cập đến tên các vũ sư nổi tiếng của Sài Gòn. Thanh với vẻ mặt ngơ ngác trả lời rất gọn rằng không hề nghe tên các vị kia bởi lẽ từ bé đến giờ có được học khiêu vũ "đàng hoàng" từ trường lớp nào đâu!   
Không muốn để chúng tôi thắc mắc lâu, Thanh bắt đầu nói qua về tuổi thơ khốn khổ của mình. Hắn trốn khỏi viện mồ côi Long Thành lúc lên mười tuổi, và bắt đầu kiếp sống đầu đường xó chợ giữa cái thành phố một thời được mệnh danh hòn ngọc Viễn Đông, một nơi mà cái giàu có, cái hào nhoáng xa hoa vẫn đi bên cạnh cái nghèo khó, cái lam lũ. Hắn trở thành cậu bé đánh giày ban ngày, và đêm đêm ngủ trong các chợ, hay dưới mái hiên nhà người tạ Rồi dần dần hắn tìm được một chỗ trú tốt hơn: ban đêm hắn đóng đô hẳn trong cái phòng nhỏ chứa dụng cụ của nhà hàng khiêu vũ Kim Sơn, do lòng tốt của viên quản lý tại đây. Hắn lớn dần, thành một cậu thiếu niên mười sáu tuổi lém lỉnh, sành sõi trong thế giới bọn đánh giày.   
Hằng đêm hắn nhìn những cặp uyên ương vũ trường quay cuồng theo sóng nhạc. Hắn đâm thích khiêu vũ. Hắn học lóm bằng quan sát, bằng sự chỉ dẫn của những người chị "nuôi" vũ nữ vốn rất mến hắn, một tình thương mến dễ nẩy sinh giữa những kẻ cùng một nấc thang trong xã hội. Nhưng hắn có thiên bẩm về nhảy nhót. Hắn học một mà biết mười, hắn có óc sáng tạo, óc tổng hợp, có khả năng bắt chước. Tóm lại, hắn thâu tóm những tinh hoa nhảy nhót mà thiên hạ đem đến thi thố hằng đêm ở vũ trường rồi biến hóa thành những bước riêng của mình!   
Nghe xong những lời tự thuật không màu mè của Thanh, mối thiện cảm của chúng tôi đối với hắn ta bỗng tăng lên. Dung vụt miệng nói:   
Anh dìu tuyệt quá. Em không ngờ dễ đi thế!   
Tôi ngạc nhiên nghe tiếng em ngọt ngào thay thế tiếng tôi bướng bỉnh trong câu duy nhất Dung nói với Thanh ở phòng nhảy. Hai người bạn tôi ngỏ ý muốn Thanh chỉ vẽ thêm những bước nhảy mới lạ. Thanh vui vẻ nhận lời và cho biết mỗi tháng anh đều theo chuyến xe đò của hãng Nam Trung từ Sài Gòn ra Pleiku một vài ngày. Về phần mình, tôi cũng muốn tầm sư học đạo nhưng biết thân phận mình - không phải lính thành phố - nên chẳng nghĩ đến việc cầu học như các bạn tôi.   
Mọi người đều công nhận danh bất hư truyền của quán bún bò Nhà Xác, và cả bọn chúng tôi đều kêu thêm tô thứ hai. Ăn xong chúng tôi ngồi tán gẫu một lát. Có lẽ cái thú vui của những câu chuyện bù khú chỉ thực sự có vào những thời khắc khuya khoắt của đêm, ở những hàng quán lụp xụp. Dung lục bóp lôi ra gói thuốc lá Salem để mời cả bọn, nhưng chúng tôi không ai hút. Thanh thì cám ơn nhưng cho biết chỉ hút Capstan thôi. Anh chàng lôi từ túi áo trên ra một bao xẹp lép không còn điếu thuốc nào cả. Dung vội đứng dậy, tiến ra cửa, nơi một cô bé đang ngồi bên thùng thuốc lá bằng kiếng, và xỉa tiền mua một gói Capstan rồi trở lại bàn trao cho Thanh. Anh chàng móc tiền trả lại nhưng Dung khoát tay từ chối.   
- Cám ơn nhé.   
- Ơn nghĩa gì, đừng thù oán là được rồi.   
Vừa nói Dung vừa phà khói ra bằng lổ mũi và cười mỉm. Trong một thoáng cái hình ảnh "bụi" và duyên dáng kia giải thích riêng cho tôi tại sao nhiều người đàn ông đã điêu đứng vì người con gái này. Duy câu trả lời vì sao quả tim nàng chưa rung động vì họ thì chỉ có trời biết.   
Thanh bỗng phá lên cười, đoạn nheo một mắt, lần đầu tiên từ suốt buổi tối tới giờ hắn nhìn Dung với vẻ thích thú, buông một câu nghe vừa bông đùa vừa khẳng định:   
- Các cô mới vua thù oán!   
- Yên trí, em chỉ thù mấy thằng cha giàu, không thù anh đâu.   
Tia nhìn tinh nghịch của Dung chiếu thẳng vào mặt Thanh khi cô nàng thốt lên câu đó.   
Chợt một người trong nhóm chúng tôi nhắc rằng đêm đã khuya, và chúng tôi vội đứng dậy, thanh toán tiền, rồi ra về. Sau khi đưa hai cô gái về chỗ trọ và đưa Thanh về nhà người trung sĩ anh nuôi, hai người bạn đưa tôi về khách sạn, và chúng tôi chia tay.   
Mùa mưa của cao nguyên tới, kéo theo những trận đánh long trời, một điệp khúc chiến sự hằng năm, và tôi vất vả hơn với những cuộc hành quân liên miên. Bốn tháng kể từ đêm kỳ ngộ Ở quán bún bò Nhà Xác tôi mới trở lại Pleikụ Hai người bạn tôi vẫn còn đó. Chúng tôi lại viếng Hội Quán Phượng Hoàng để "mừng cho mày còn trở về được, và trở về lành lặn", nói theo lời mời của hai bạn tôi. Cảnh cũ, người xưa, chỉ thiếu Dung. Hỏi thăm về nàng thì chúng tôi được biết Dung nghỉ việc ba tháng rồi, về Sài Gòn, nghe đâu là để xây tổ uyên ương với một người khách chỉ gặp một lần duy nhất tại đây, bỏ lại sau lưng anh kép thương gia rất sộp cùng lời hứa về căn nhà bên suối mộng mị Ở Đà Lạt và một cuộc sống nhàn hạ, không phải chạy bàn ở đâu nữa. Bạn tôi cũng chẳng biết gì hơn thế.   
Sự ra đi của Dung đã để lại sau lưng cô nàng cả Hội Quán Phượng Hoàng ngơ ngác. Ban quản lý cảm thấy một tài nguyên quí giá của Hội Quán vừa mất đi. Những khách chơi "nòi tình" cảm thấy hụt hẫng trong nỗi niềm rắp cung bắn sẻ. Những đồng nghiệp của Dung, từ những kẻ thù nghịch đến những người thân thiết, tất cả bàng hoàng; không ai hiểu nổi việc cô gái tốt số ấy âm thần ra đi, gạt qua một bên những người đàn ông thế lực, giàu có sẵn sàng hiến dâng mọi thứ mà một vũ nữ nào cũng mơ ước.   
Lúc chia tay cách đây bốn tháng, hai người bạn tôi đã cẩn thận trao địa chỉ cho Thanh, nhưng từ đó đến nay tuyệt nhiên họ không nghe tăm hơi về sư phụ. Cả viên trung sĩ phòng nhân viên cũng không được tin tức gì về Thanh. Một lần anh ta có đến hỏi hãng xe Nam Trung thì chỉ được biết hắn ta không làm việc cho hãng đã lâu.   
\*\*\*   
Philadelphia, PA, 1997.   
Ba mươi năm đã trôi quạ Tôi không gặp lại một người nào trong năm người đã cùng ngồi ăn bún bò với tôi trong gian nhà lụp xụp một đêm năm xưa để có thể sửa lại câu thơ của cụ Nguyễn Du   
Ba mươi năm ấy bây giờ là đây   
Tôi mong tất cả hãy còn trên đời này, tất cả hãy bình yên, hãy được toại nguyện trong những gì mình ấp ủ, ở xứ người hay còn ở quê nhà.   
Hà Kỳ Lam Ngày 3-1-1998  
**Hết**

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
  
Nguồn: dactrung.com  
Được bạn: mickey đưa lên  
vào ngày: 20 tháng 3 năm 2004